|  |
| --- |
|  ĐẢNG BỘ TỈNH TUYÊN QUANG**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHỆP TỈNH** **co dang.jpg****TÀI LIỆU TẬP HUẤN****NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NĂM 2022*****Tuyên Quang, tháng 10 năm 2022*** |

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Trang |
| **CHUYÊN ĐỀ 1: MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY** | 3 |
| Câu hỏi 1: Nhiệm vụ công tác tuyên giáo của cấp ủy cơ sở ? |  |
| Câu hỏi 2: Nhiệm vụ công tác tuyên truyền của cấp ủy cơ sở ? |  |
| Câu hỏi 4: Phương pháp trình bày đề cương tuyên truyền của báo cáo viên ? |  |
| Câu hỏi 5: Tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai nghị quyết của Đảng ? |  |
| Câu hỏi 6: Những yêu cầu trong tuyên truyền nghị quyết của Đảng ? |  |
| Câu hỏi 7: Nắm dư luận xã hội, định hướng, xử lý tình huống tại cơ sở ? |  |
| Câu hỏi 8: Triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh? |  |
| Câu hỏi 9: Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng? |  |
| **CHUYÊN ĐỀ 2: NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN** | 11 |
| Câu hỏi 1: Hằng năm, chi (đảng bộ) cơ sở có phải xây dựngvà thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên không? |  |
| Câu hỏi 2: Việc giới thiệu người vào Đảng được thực hiện như thế nào? |  |
| Câu hỏi 3: Thủ tục, hồ sơ xem xét kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại) được quy định như thế nào? |  |
| Câu hỏi 4: Thời hạn sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng được quy định như thế nào? |  |
| Câu hỏi 5: Thời hạn tổ chức lễ kết nạp đảng viên được quy định như thế nào? |  |
| Câu hỏi 6: Hồ sơ, thủ tục xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức (kể cả kết nạp lại) được quy định như thế nào? |  |
| Câu hỏi 7: Thời điểm nào thì xét và công nhận đảng viên chính thức?  |  |
| Câu hỏi 8: Việc phát thẻ, sử dụng và quản lý thẻ Đảng được thực hiện như thế nào? |  |
| Câu hỏi 9: Hồ sơ đảng viên gồm những tài liệu gì? |  |
| Câu hỏi 10: Giải quyết việc thay đổi họ tên và ngày tháng năm sinh của đảng viên như thê nào? |  |
| Câu hỏi 11:Hồ sơ, tài liệu trong hồ sơ đảng viên bị mất thì phải làm như thế nào? |  |
| Câu hỏi 12: Khi làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng đảng viên và cấp ủy phải làm gì? |  |
| Câu hỏi 13: Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng được quy định như thế nào? |  |
| Câu hỏi 14:Việc bổ sung cấp uỷ viên thiếu khuyết thực hiện như thế nào? |  |
| Câu hỏi 15: Việc kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với công tác kết nạp đảng viên, việc kiện toàn cấp uỷ, các chức danh chủ chốt thực hiện như thế nào? |  |
| Câu 16: Sinh hoạt chi bộ, đảng bộ; nội dung, các bước tiến hành sinh hoạt chi bộ định kỳ được quy định như thế nào? |  |
| **CHUYÊN ĐỀ 3: NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG** | 29 |
| Câu hỏi 1: Việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở và chi bộ (chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở)? |  |
| Câu hỏi 2: Phân biệt giữa kiểm tra và giám sát của Đảng?  |  |
| Câu hỏi 3: Xác định chủ thể kiểm tra và đối tượng kiểm tra, giám sát chuyên đề của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ?  |  |
| Câu hỏi 4: Xác định nội dung kiểm tra, giám sát của ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở?  |  |
| Câu hỏi 5: Công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ thực hiện như thế nào?  |  |
| Câu hỏi 6: Xác định nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề của ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở?  |  |
| Câu hỏi 7: Quy trình thực hiện một cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề của tổ chức đảng?  |  |
| Câu hỏi 8: Quy trình thực hiện kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm?  |  |
| Câu hỏi 9: Quy trình thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo?  |  |
| Câu hỏi 10: Quy trình thực hiện giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết?  |  |
| Câu hỏi 11: Thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên ở cấp cơ sở?  |  |
| Câu hỏi 12: Quy trình xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên?  |  |
| Câu hỏi 13: Việc lập và lưu trữ các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề, giải quyết tố cáo, thi hành kỷ luật của tổ chức đảng thực hiện như thế nào? |  |

***CHUYÊN ĐỀ 1:* MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO**

**CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

-----

**Câu hỏi 1: Nhiệm vụ công tác tuyên giáo của cấp ủy cơ sở ?**

**Trả lời:** Công tác tuyên giáo ở cơ sở có 5 nhiệm vụ cơ bản, cụ thể là:

Một là, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; rèn luyện bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch.

Hai là, phổ biến, quán triệt sâu rộng các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, quần chúng vào sự lãnh đạo của Đảng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Ba là, tuyên truyền, động viên cán bộ, đảng viên, quần chúng, tự giác, tích cực thực hiện nhiệm vụ chính trị; chỉ đạo, hướng dẫn, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước và các phong trào xã hội khác ở cơ sở; coi trọng công tác nêu gương, việc bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình, nhân tố mới, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Bốn là, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, của tỉnh, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, kiến thức và năng lực thực tiễn của cán bộ, đảng viên, khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Năm là, chủ động nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời xử lý tin đồn, giải quyết “điểm nóng”, các mâu thuẫn trong nội bộ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, không để xảy ra khiếu kiện kéo dài, khiếu kiện tập thể, “điểm nóng” ở cơ sở; giáo dục ý thức cảnh giác, chống các hoạt động “diễn biến hòa bình”, cơ hội chính trị, lôi kéo, chia rẽ khối đoàn kết.

**Câu hỏi 2: Nhiệm vụ công tác tuyên truyền của cấp ủy cơ sở ?**

**Trả lời:** Công tác tuyên truyền ở cơ sở tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền, giáo dục những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng.

 - Tuyên truyền nội dung các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là nội dung những văn bản mới.

 - Tuyên truyền về tình hình thời sự của tỉnh, trong nước, quốc tế qua đó định hướng dư luận xã hội dựa trên lập trường, quan điểm của Đảng, Nhà nước.

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống của dân tộc, của địa phương thông qua các hoạt động kỷ niệm, lễ hội, các đợt sinh hoạt chính trị.

- Tuyên truyền các thành tựu kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng… của đất nước, của tỉnh; những thuận lợi và khó khăn, những kinh nghiệm và bài học trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

- Tuyên truyền nêu gương các điển hình tiên tiến trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó coi trọng tuyên truyền những tấm gương điển hình tiên tiến.

- Tuyên truyền phổ biến các kiến thức mới, quy trình công nghệ mới, đặc biệt là tri thức phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường…

- Tuyên truyền về lối sống văn hóa mới, nếp sống văn minh, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, của địa phương.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đấu tranh phê phán những biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội; tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch…

**Câu hỏi 3: Nhiệm vụ của báo cáo viên khi chuẩn bị đề cương tuyên truyền ?**

**Trả lời:** Chuẩn bị đề cương tuyên truyền là một bước quan trọng, bao gồm những công việc cụ thể sau:

*1. Xác định mục đích yêu cầu:* Đề cương tuyên truyền phải đạt được 3 yêu cầu: nâng cao nhận thức; xây dựng, củng cố niềm tin; cổ vũ đi tới hành động.

*2. Xác định chủ đề tuyên truyền:* Chủ đề cần đáp ứng yêu cầu cơ bản: Thoả mãn nhu cầu người nghe (tính thời sự, tính thiết thực, có thông tin mới), trong thời gian cho phép.

*3. Tìm hiểu đặc điểm người nghe (đối tượng):* Để tuyên truyền thành công báo cáo viên, tuyên truyền viên phải đặt câu hỏi: Nói cho ai nghe? "Ai" là đối tượng mà cán bộ tuyên truyền tác động đến. Nhu cầu, thị hiếu thông tin; thái độ của người nghe đối với nguồn thông tin và nội dung thông tin.

*4. Không gian, thời gian diễn ra buổi tuyên truyền:* Trong mỗi hoàn cảnh đòi hỏi báo cáo viên phải quan tâm sắp xếp nội dung bài nói và phương pháp diễn đạt để phát huy hoặc khắc phục trạng thái tinh thần, tâm lý của đối tượng.

*5. Thu thập, nghiên cứu và xử lý tài liệu:* Báo cáo viên lựa chọn, thu thập, nghiên cứu, xử lý tài liệu, biến tri thức trong tài liệu thành nhận thức của người tuyên truyền để truyền đạt lại cho người nghe.

 *6. Xây dựng đề cương tuyên truyền theo bố cục:*

- *Phần mở đầu*: Giới thiệu và làm quen; thông báo nội dung trình bày; thông báo thời gian và phương thức tiến hành.

- *Phần chính (nội dung bài nói):* Cung cấp cho người nghe những thông tin mới; mang tính thời sự, tính cấp thiết, phản ánh những vấn đề thực tiễn của cuộc sống; đảm bảo tính tư tưởng và tính chiến đấu; bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, logic, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp; thể hiện được cả hai yêu cầu: nêu luận điểm (nhận định) và các thông tin, tư liệu làm ví dụ chứng minh.

- *Phần kết luận:* Tóm tắt, nhấn mạnh nội dung đã tuyên truyền, cổ vũ hành động (ngắn gọn).

**Câu hỏi 4: Phương pháp trình bày đề cương tuyên truyền của báo cáo viên ?**

**Trả lời:** Tuyên truyền miệng là khoa học về sự giao tiếp trực tiếp giữa người nói với người nghe. Do vậy, kỹ năng trình bày bài nói có ý nghĩa quyết định đến kết quả nội dung tuyên truyền miệng của người báo cáo viên.

*1. Những vấn đề cần nắm vững khi trình bày bài tuyên truyền miệng*

- Ngôn ngữ, văn phong bài nói.

- Sử dụng tư liệu thực tế.

- Sử dụng kênh phi ngôn ngữ.

*2. Những bước cụ thể của quá trình trình bày bài tuyên truyền miệng*

*- Trước khi nói:*Xác định lại một lần nữa về nội dung. Chuẩn bị kỹ về cá nhân thể hiện sự tôn trọng, hoà đồng với người nghe. Chủ động nắm địa điểm, đến sớm 5-10 phút để tiếp xúc với cấp uỷ, lãnh đạo đơn vị hoặc người nghe.

*- Bắt đầu nói:* Báo cáo viên phải bình tĩnh, chủ động và ứng xử linh hoạt. Giới thiệu tóm tắt đề cương cơ bản của bài nói để người nghe chủ động theo dõi. Nêu ngắn gọn bài nói có mấy phần, thời gian bao lâu, có nghỉ giải lao không, có đối thoại không.

*- Trong khi nói:* Báo cáo viên thực hiện bài nói qua hai kênh: Ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Phải chú ý đến bố cục của bài nói cho cân xứng, tránh sa đà vào một nội dung.Khi trình bày bài nói, phải thường xuyên bao quát hội trường, quản lý sự chú ý của người nghe, kịp thời điều chỉnh cách nói, làm chủ mọi tình huống để đảm bảo buổi nói chuyện kết thúc có kết quả.

*- Kết thúc bài nói:* Hệ thống toàn bộ bài nói một cách ngắn gọn, khái quát hoặc chốt lại những vấn đề cơ bản nhất; rút ra kết luận định hướng tư tưởng, kêu gọi hành động.Cần kết thúc bài nói chuyện sớm hơn thời gian ấn định khoảng 5 phút. Cảm ơn người nghe đã theo dõi, cổ vũ, xin lỗi những sơ suất (nếu có).

**Câu hỏi 5: Tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai nghị quyết của Đảng ?**

**Trả lời:** Để việc tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết có kết quả thiết thực, cấp ủy cần làm tốt những nhiệm vụ sau:

*Thứ nhất,* lựa chọn, phân công báo cáo viên cókhả năng trình bày nghị quyết và trình bày chương trình hành động. Đề cao vai trò của đồng chí bí thư cấp ủy trong việc trực tiếp truyền đạt nghị quyết của Đảng.

*Thứ hai,* tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết của Đảng và thảo luận thông qua chương trình hành động. Có thể chia nội dung thành hai phần:

(1) Hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết:Cấp ủy tăng cường quản lý, theo dõi việc học tập, nghiên cứu nghị quyết của cán bộ, đảng viên, khắc phục tình trạng tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập thấp.

(2) Thảo luận chương trình hành động thực hiện nghị quyết: Lựa chọn nội dung, bố trí thời gian thảo luận nội dung nghị quyết và dự thảo chương trình hành động, giải đáp thắc mắc.

*Thứ ba,* tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết của Đảng; tùy theo yêu cầu của từng nghị quyết, điều kiện thực tế, số lượng đảng viên để tổ chức học tập nghị quyết với quy mô và hình thức phù hợp, hiệu quả, như:

(1) Duy trì hình thức tổ chức hội nghị tập trung cho cán bộ, đảng viên, quần chúng học tập nghị quyết.

(2) Kết hợp hình thức hội nghị học nghị quyết trực tiếp và trực tuyến (hình thức phổ biến hiện nay).

(3) Tổ chức học nghị quyết theo hình thức xem video, băng đĩa hội nghị trực tuyến, truyền hình, truyền thanh trực tiếp.

*Thứ tư,* nâng cao nhận thức chính trị, xác định việc nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng là việc làm nghiêm túc, tự giác, trách nhiệm cao.Sau học tập, cán bộ, đảng viên phải viết bản thu hoạch. Nội dung thu hoạch phải bao gồm 3 nội dung cơ bản: *một là*, về nhận thức; *hai là*, đề xuất những giải pháp của cấp mình thực hiện nghị quyết; *ba là*, liên hệ trách nhiệm bản thân.

*Thứ năm,* báo cáo cấp ủy cấp trên kết quả nghiên cứu, học tập nghị quyết; kịp thời biểu dương hoặc phê bình, nhắc nhở cán bộ, đảng viên, làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên hàng năm.

**Câu hỏi 6: Những yêu cầu trong tuyên truyền nghị quyết của Đảng ?**

**Trả lời:**

*Một là, chuẩn bị đề cương báo cáo:* Báo cáo viên phải chuẩn bị tốt đề cương báo cáo nghị quyết theo các bước sau:

*(1)* Nghiên cứu kỹ các loại tài liệu: Văn kiện Đại hội, hội nghị Trung ương và các Văn kiện Đảng liên quan. Các loại tài liệu do Ban Tuyên giáo Trung ương, cấp ủy các cấp biên soạn.

*(2)* Nắm chắc trình độ học vấn, hiểu biết của đối tượng học tập nghị quyết của Đảng (cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên...)

*(3)* Soạn đề cương báo cáo theo những nội dung cơ bản, những điểm mới, chú ý gắn với thực tiễn và những vấn đề cần thiết phải thực hiện ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

*Lưu ý*: Đề cương phải rõ ràng, ngắn gọn. Phân bổ chi tiết về thời gian cho từng vấn đề để khắc phục được tình trạng “cháy giáo án”, hoặc tình trạng “đầu voi đuôi chuột”, mất cân đối trong nội dung báo cáo.

*Hai là, lựa chọn nội dung, phương pháp báo cáo nghị quyết của Đảng:*

 - Về nội dung: Nắm chắc nghị quyết, nhất là những điểm mới trong nghị quyết. Tập trung trình bày những điểm mới trong mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp. Chú ý làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của những điểm mới trong nghị quyết. Bám sát nội dung nghị quyết, coi trọng gợi mở trong thực tiễn.

- Về phương pháp: Báo cáo viên có thể áp dụng các phương pháp (1) *Nêu vấn đề, giải đáp:* Người học đọc tài liệu trước, nêu vấn đề yêu cầu báo cáo viên trình bày, giải đáp. Báo cáo viên trình bày và gợi mở (cả lý luận và thực tiễn) (2) *Đối thoại, trao đổi:* Người học nêu vấn đề hoặc báo cáo viên nêu vấn đề. Báo cáo viên cùng người học trao đổi, thảo luận.(3) *Giảng giải:* Báo cáo viên trình bày những nội dung cơ bản và mới, chú ý gợi mở trong thực tiễn; dành một số thời gian để trao đổi.

*Thứ ba, thực hiện tốt các nguyên tắc trong báo cáo nghị quyết của Đảng:*

- Nguyên tắc tính Đảng: Đó là những vấn đề về thế giới quan, lập trường, quan điểm của người báo cáo và người học.

- Nguyên tắc tính khoa học: Đó là tính chính xác của kiến thức được truyền đạt; việc xác định rõ đối tượng, nội dung và phương pháp báo cáo.

- Nguyên tắc tính phù hợp: Đó là khối lượng kiến thức cần phải phù hợp với đối tượng người học; phù hợp với khả năng tiếp thu của người học.

- Nguyên tắc tính trực quan: Đó là cách tác động vào trực giác của người học bằng lời nói, hình ảnh và những phương tiện báo cáo.

- Nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn: Đó là nội dung báo cáo phải gắn liền với thực tiễn; phải rèn luyện kỹ năng, học đi đôi với hành.

**Câu hỏi 7: Nắm dư luận xã hội, định hướng, xử lý tình huống tại cơ sở ?**

**Trả lời:** Khi có các vấn đề, sự kiện, hiện tượng xảy ra tại cơ sở (những vụ việc lớn, nổi cộm, gây rối trật tự công cộng có sự lôi kéo hay tổ chức của những thế lực thù địch, hoặc phản động…); các cấp ủy, tổ chức đảng phải chú ý tới tất cả những dư luận trong cán bộ, đảng viên, quần chúng mang sắc thái tình cảm tiêu cực, bất bình, hoang mang, lo lắng... để đề xuất cách xử lý phù hợp.

Công tác nắm dư luận xã hội không chỉ cần nắm bắt nhanh, chính xác các ý kiến, đánh giá, phán xét, tâm trạng, thái độ của quần chúng nhân dân, mà còn phải có những tác động nhất định, xoá bỏ những dư luận xã hội tiêu cực, đặc biệt là những tin đồn thất thiệt, góp phần định hướng, tạo những dư luận xã hội theo chiều thuận, đấu tranh chống các âm mưu gây dư luận xấu, làm thất bại âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch.

Để thực hiện tốt công tác dư luận xã hội các cấp ủy, tổ chức đảng cần làm tốt một số việc sau:

*Một là,* đối thoại trực tiếp với quần chúng, nhân dân ở cơ sở. Làm tốt việc định hướng dư luận xã hội thông qua việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, xoá bỏ những tin đồn, thay đổi những dư luận tiêu cực trong quần chúng, nhân dân, nhất là đối với những chủ trương, quyết sách mới mà người dân chưa hiểu hoặc chưa nắm được đủ các thông tin nên lo lắng, hoang mang.

*Hai là,* quan tâm tác động tới các yếu tố có ảnh hưởng tới việc hình thành và thay đổi thái độ của quần chúng, nhân dân. Quan tâm tới việc cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ cho người dân và liều lượng của thông tin. Đối với những vấn đề phức tạp, mới nảy sinh, ý kiến đúng thường là ý kiến của thiểu số những người có thông tin, có nhiều am hiểu chứ không phải là ý kiến của đa số thiếu thông tin, ít am hiểu. Như vậy, nội dung và sắc thái của dư luận xã hội được quyết định trực tiếp bởi trình độ hiểu biết và các đặc điểm tâm lý xã hội khác của công chúng, nhóm xã hội.

*Ba là,* thường xuyên tuyên truyền, chỉ rõ những thủ đoạn tuyên truyền xuyên tạc mà các thế lực thù địch thường sử dụng để tác động lên sự hình thành dư luận tiêu cực và thay đổi ý kiến, thái độ của quần chúng, nhân dân.

**Câu hỏi 8: Triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ?**

**Trả lời:**

*Thứ nhất, xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

- Hằng năm, căn cứ kế hoạch của cấp uỷ cấp trên, các cấp uỷ cơ sở xây dựng kế hoạch học tập và làm theo Bác.

- Lựa chọn xây dựng ít nhất 01 mô hình tiêu biểu; lựa chọn nội dung, đăng ký thực hiện ít nhất 01 việc làm theo Bác.

*Thứ hai, tổ chức học tập chuyên đề toàn khoá, hằng năm về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

- Sau học tập tổ chức cho chi bộ thảo luận, xây dựng kế hoạch làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

- Hằng tháng trong sinh hoạt chi bộ, đánh giá kết quả học tập và làm theo Bác của tập thể, cá nhân.

 ***Tài liệu học tập gồm:*** *Di chúc của Bác, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; Tài liệu học tập làm theo toàn khóa, hằng năm.*

*Thứ ba, tổ chức cho cán bộ, đảng viên đăng ký nội dung học tập và làm theo Bác, xây dựng kế hoạch toàn khóa, hằng năm.*

- Cuối năm đảng viên báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung kế hoạch *(lồng ghép trong báo cáo kiểm điểm cuối năm).*

- Chi bộ căn cứ vào kết quả thực hiện của cá nhân để đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên.

*Thứ tư, duy trì tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo Bác.*

- Chi uỷ lựa chọn nội dung sinh hoạt Chuyên đề.

- Thông báo trước để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung tham luận.

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ => phân tích những nội dung học tập và làm theo lời dạy của Bác gắn với đặc điểm, nhiệm vụ của chi bộ, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp => Đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cần thực hiện => Phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên.

- Định kỳ *(tháng, quý, năm)* đánh giá kết quả thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đề ra,….

*Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát.*

- Đưa nội dung kiểm tra học tập và làm theo Bác vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp uỷ.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch đã xây dựng.

*Thứ sáu, thường xuyên tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng điển hình trong học tập và làm theo Bác.*

*Thứ bảy, thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.*

**Câu hỏi 9: Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ?**

**Trả lời:**

*Thứ nhất, nhận diện hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị:*

- Sử dụng trang thông tin điện tử, diễn đàn, fanpage cá nhân, kênh truyền hình trực tuyến, báo, đài nước ngoài để tuyên truyền xuyên tạc chống phá.

- Sử dụng lực lượng tôn giáo tại các điểm nóng ở cả 3 miền Bắc - Trung - Nam để đẩy mạnh "dân chủ, nhân quyền", tạo bất ổn về an ninh chính trị.

- Hậu thuẫn các "hội", "nhóm" núp danh “xã hội dân sự”, nuôi dưỡng và phát triển các nhóm để trao đổi, cung cấp thông tin qua mạng Internet, định hướng viết bài, tổ chức hoạt động chống phá.

- Hướng tập trung chủ yếu nhằm phủ nhận giá trị lịch sử của dân tộc; triệt để lợi dụng những diễn biến phức tạp trên biển Đông, quan hệ giữa Việt Nam - Trung Quốc để chống phá.

- Lợi dụng những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành của chính quyền một số nơi; những sơ hở, chưa khách quan, thiếu nhạy bén chính trị trong thông tin, đặt tít bài trên báo chí của ta phản ánh về các sự kiện chính trị, vụ việc phức tạp, nhạy cảm để xuyên tạc chống phá.

- Tán phát vào trong nước các tài liệu có nội dung xấu độc, thù địch và một số phim, tác phẩm văn học, nghệ thuật được xuất bản ở nước ngoài có nội dung sai trái về chính trị, lồng ghép những quan điểm trái chiều, phức tạp để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá.

- Triệt để lợi dụng một bộ phận trong giới trí thức, văn nghệ sỹ xuất hiện nhiều ý kiến công khai bộc lộ hoài nghi vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước tạo dựng “ngọn cờ” tập hợp lực lượng ngay từ bên trong để chống phá.

- Lợi dụng một bộ phận thanh niên, sinh viên xuống cấp về đạo đức, lối sống, có nhận thức chính trị kém, ngộ nhận, thiếu hiểu biết để lôi kéo tham gia các hoạt động gây rối, viết bài tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước trên Internet; hiện tượng này đang có chiều hướng gia tăng.

*Thứ hai, nhận diện âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch phản động, cơ hội chính trị:*

- Phủ nhận các luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Xuyên tạc phủ nhận chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Phủ nhận giá trị lịch sử của dân tộc và những thành quả của cách mạng.

- Xuyên tạc bóp méo các sự kiện chính trị, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm.

- Xuyên tạc nhằm hạ bệ thần tượng; bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng và Nhà nước qua các thời kỳ.

*Thứ ba, nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời gian tới:*

- Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về *“tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

- Đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động có nhận thức đúng đắn về âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa, chủ động đấu tranh.

- Trang bị cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động những kiến thức, kinh nghiệm sống để nhận biết thông tin xấu độc, xuyên tạc trên mạng xã hội; để miễn dịch đối với những thông tin sai trái, phản động của các thế lực thù địch, bọn cơ hội chính trị.

- Chủ động, thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; sớm phát hiện và giải quyết dứt điểm, kịp thời các vấn đề bức xúc, các “điểm nóng”, các vụ việc tồn đọng, phát sinh.

- Tích cực tham gia tuyên truyền, chia sẻ thông tin chính thống trên các trang facebook “***Hương sen Việt***”; trang fanpage “***Người Tuyên Quang***” ; trang fanpage ***“Người xứ Tuyên”***.

----------

***CHUYÊN ĐỀ 2:* NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN**

**-----**

**Căn cứ xây dựng tài liệu:**

**1.** Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam*(tại Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng thông qua ngày 19/01/2011).*

**2.** Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) *thi hành Điều lệ Đảng.*

**3.** Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư khoá XIII *một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.*

**4.** Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về nghiệp vụ công tác đảng viên.

**6.**Quy định số 58-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Bộ Chính trị về Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

**7.** Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Bộ Chính trị về Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

**Câu hỏi 1: Hằng năm, chi (đảng bộ) cơ sở có phải xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên không?**

**Trả lời:**

Tại mục I, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về nghiệp vụ công tác đảng viên đã hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên từ tỉnh đến cơ sở.

Các chi, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở căn cứ nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp trên, nghị quyết đại hội của chi bộ, đảng bộ, kế hoạch phát triển đảng viên của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và số lượng quần chúng của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên hằng năm và triển khai thực hiện kế hoạch.

**1. Đảng ủy cơ sở**

- Cụ thể hóa kế hoạch kết nạp đảng viên của cấp ủy cấp trên phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chi bộ xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên.

- Định kỳ hằng tháng xét đề nghị của chi bộ để bổ sung, điều chỉnh danh sách cảm tình Đảng của đảng bộ; xét, đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xét đề nghị của chi bộ, quyết định cho cảm tình Đảng được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

**2. Chi bộ *(cả chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở)***

- Đánh giá, phân tích chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên; tổ chức tuyên truyền, giáo dục; chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú giới thiệu với chi bộ.

- Chi bộ giao nhiệm vụ cho cảm tình Đảng để thử thách và có nghị quyết phân công đảng viên chính thức giúp đỡ cảm tình Đảng phấn đấu vào Đảng.

- Định kỳ hằng tháng xem xét, ra nghị quyết lựa chọn quần chúng ưu tú vào danh sách cảm tình Đảng, đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi danh sách; xét, đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xét, đề nghị đảng ủy cơ sở quyết định cho cảm tình Đảng được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

**Câu hỏi 2: Việc giới thiệu người vào Đảng được thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

**-** Tại khoản 1, Điều 4, Điều lệ Đảng quy định:

Người vào Đảng phải: Được hai đảng viên chính thức giới thiệu.Là đảng viên chính thức và cùng công tác với người vào Đảng ít nhất một năm; báo cáo với chi bộ về lý lịch, phẩm chất, năng lực của người vào Đảng và chịu trách nhiệm về sự giới thiệu của mình.Có gì chưa rõ thì báo cáo để chi bộ và cấp trên xem xét.

Nơi có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên phải là đoàn viên, được ban chấp hành đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu.

Ở các cơ quan, doanh nghiệp nơi không có tổ chứcĐoànThanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, người vào Đảng phải là đoàn viên công đoàn, được ban chấp hành công đoàn cơ sở và một đảng viên chính thức giới thiệu.

- Tại điểm3 (3.1,  3.2), Điều 4, Quy định số 24-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương quy định làm rõ thêm:Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở; Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở xem xét, ra nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng.

Đảng viên giới thiệu người vào Đảng: Là đảng viên chính thức, cùng công tác, lao động, học tập hoặc cùng sinh hoạt nơi cư trú ít nhất 12 tháng với người được giới thiệu vào Đảng trong cùng một đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở; nếu đảng viên giới thiệu người vào Đảng chuyển đến đảng bộ, chi bộ cơ sở khác, bị kỷ luật hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng thì chi bộ có phân công đảng viên chính thức khác theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng (không nhất thiết đảng viên đó cùng công tác, lao động, học tập hoặc cùng sinh hoạt nơi cư trú với người vào Đảng ít nhất 12 tháng).

**Câu hỏi 3: Thủ tục, hồ sơ xem xét kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại) được quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

Quần chúng được xem xét, kết nạp vào Đảng (kể cả kết nạp lại) phảiđảm bảo các thủ tục theoquy địnhtại Điều 4, Điều lệ Đảng và được cụ thể tại điểm3, Hướng dẫn số 01-HD/TW của Ban Bí thư; điểm 1 (1.4) Hướng dẫn số 12-HD/TW của Ban Tổ chức Trung ương. Cấp ủy, chi bộ hướng dẫn quần chúng ưu tú và thực hiện hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ xem xét đề nghị kết nạp đảng viên,gồm:

***1. Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng:*** Người vào Đảng phải học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có giấy chứng nhận do trung tâm chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp (tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối, khi cử quần chúng tham gia bồi dưỡng nhận thức về Đảng, Giấy chứng nhận sẽ do Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối cấp. Giấy chứng nhận có giá trị trong thời hạn 60 tháng).

***2. Đơn xin vào Đảng:*** Người vào Đảng phải tự làm đơn, trình bày rõ nhận thức của mình về mục đích, lý tưởng của Đảng, về động cơ xin vào Đảng.*(theo*[*Mẫu 1-KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Mau%201A-KND%20Don%20xin%20vao%20Dang%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương)*

***3. Lý lịch của người vào Đảng:***

- Người vào Đảng tự khai lý lịch, đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, chịu trách nhiệm về nội dung đã khai; nếu có vấn đề nào không hiểu và không nhớ chính xác thì phải báo cáo với chi bộ.

- Lý lịch phải được cấp ủy cơ sở thẩm tra, kết luận trước khi ghi nội dung chứng nhận, ký tên, đóng dấu.[Lý lịch người xin vào Đảng *(theo Mẫu 2 - KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW);* việc thẩm tra lý lịch người xin vào Đảng thực hiện theo điểm 3 (3.4), Hướng dẫn số 01-HD/TW của Ban Bí thư

Yêu cầu: Lý lịch phải do người vào Đảng tự viết, không được tẩy xóa, sửa chữa; không viết cách dòng.

***4. Giấy giới thiệu người vào Đảng***

- Ở những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức đoàn thành niên: Người vào đảng không còn trong độ tuổi đoàn thanh niên thì do 2 đảng viên chính thức giới thiệu [*(theo Mẫu 3 - KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW);*Người vào đảng còn trong độ tuổi đoàn thanh niên, là đoàn viên được Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở và 01 đảng viên chính thức giới thiệu.

- Ở những cơ quan, đơn vịkhông có tổ chức ĐoànThanh niên thì người vào Đảng phải là đoàn viên công đoàn, được ban chấp hành công đoàn cơ sở xem xét, ra nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng và 01 đảng viên chính thức giới thiệu.

*(Mẫu nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú và Đảng của tổ chức đoàn thanh niên, công đoàn cơ sở thực hiện theo Mẫu 4,Mẫu 4A-KNĐ tại Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

***5. Lấy ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi người vào Đảng cư trú***

Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) lấy ý kiến của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội mà người vào Đảng là thành viên; lấy ý kiến nhận xét của chỉ ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú của người vào Đảng; tổng hợp thành văn bản báo cáo chi bộ.[*(theo Mẫu 5-KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW).*

BỘ ................................. **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**CHI UỶ** (nơi cư trú)……............

*Tuyên Quang, ngày …. tháng …. năm .....*

**Ý KIẾN NHẬN XÉT**

**CỦA CHI UỶ** .................................................

**Đối với người vào Đảng**

Ngày........tháng.......năm...............Chi uỷ ........................................họp có mặt......./........đồng chí đã thống nhất nhận xét đối với...................................... cụ thể như sau:

- Về tư tưởng chính trị:..................................................................................

.................................................................................................................................

- Về đạo đức lối sống:...................................................................................

.................................................................................................................................

- Về chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật:.........................................

.................................................................................................................................

- Về quan hệ với nhân dân:...........................................................................

.................................................................................................................................

Tập thể Chi uỷ ......./......đồng chí đã biểu quyết nội dung nhận xét trên và đề nghị chi bộ......................................................................................................

.................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày.......tháng........năm....***T/M BCH ĐẢNG BỘ**BÍ THƯ | *Ngày.......tháng........năm....***T/M**........................................BÍ THƯ |

|  |  |
| --- | --- |
| Đoàn thể cấp trên.........................**Đoàn thể cơ sở**............................. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Ý KIẾN NHẬN XÉT**

 CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN (CHI ĐOÀN)...............

**Đối với người vào Đảng**

-----

 Ngày........tháng.......năm......BCH (hoặc tổ) công đoàn, chi đoàn.....................

có mặt......./........đồng chí thống nhất nhận xét đối với đồng chí..................................

như sau:

- Về phẩm chất chính trị: ..................................................................................

.................................................................................................................................

- Về đạo đức lối sống:.......................................................................................

.................................................................................................................................

- Về năng lực công tác: ....................................................................................

.................................................................................................................................

- Về quan hệ quần chúng: ................................................................................

.................................................................................................................................

Ban Chấp hành (hoặc tổ) công đoàn (chi đoàn) ......./......đồng chí đã biểu quyết những nội dung nhận xét trên và đề nghị chi bộ xem xét, đề nghị kết nạp đồng chí...................................... ...vào Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN CHẤP HÀNH** |

***6. Nghị quyết của chi bộ xét đề nghị kết nạp người vào Đảng***

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) xem xét: Đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; nghị quyết giới thiệu đoàn viên của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở (hoặc tập thể chi đoàn cơ sở) hoặc nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của ban chấp hành công đoàn cơ sở; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú.

- Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên đồng ý kết nạp người vào Đảng thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định.

Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành.

 [*(theo Mẫu 6 - KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

***7. Nghị quyết của đảng ủy cơ sở xét đề nghị kết nạp người vào Đảng***

 [*(theo Mẫu 8 - KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

- Tập thể đảng ủy cơ sở thảo luận, biểu quyết, nếu được hai phần ba số cấp ủy viên trở lên đồng ý thì ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xét kết nạp.

**Câu hỏi 4: Thời hạn sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp ngườivào Đảngđược quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

\* Thời hạn sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng được quy định tại điểm 5 ( 5.4), Hướng dẫn số 01-HD/TW của Ban Bí thư như sau:

Quá 12 tháng, kể từ khi lập hồ sơ đề nghị xét kết nạpngười vào Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp được thì phải làm lại các tài liệu sau:

- Văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ người vào Đảng.

- Nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng của ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở hoặc của ban chấp hành công đoàn cơ sở.

- Văn bản thẩm tra bổ sung lý lịch của người vào Đảng **nếu có thay đổi** so với thời điểm thẩm tra lần trước.

- Ý kiến nhận xét bổ sung của đoàn thể nơi công tác và chi uỷ nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.

***\**** Thời hạn giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng được quy định tại điểm 5 (5.4), Hướng dẫn số 01-HD/TW của Ban Bí thư: Quá 60 tháng, kể từ ngày người xin vào Đảng được cấp giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp, thì chi bộ phải giới thiệu người vào Đảng học lại để được cấp giấy chứng nhận mới trước khi xem xét, kết nạp.

**Câu hỏi 5: Thời hạn tổ chức lễ kết nạp đảng viên được quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

Thời hạn tổ chức lễ kết nạp đảng viên được quy định tại điểm 4 (4.1). Quy định số 24-QĐ/TW như sau: Trong thời hạn **30 ngày** làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định kết nạp đảng viên của cấp uỷ có thẩm quyền, chi bộ phải tổ chức lễ kết nạp cho đảng viên. Nếu để quá thời hạn nêu trên phải báo cáo và được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý.

**Câu hỏi 6: Hồ sơ, thủ tục xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức (kể cả kết nạp lại) được quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

Theo hướng dẫn tại điểm 4**,**Hướng dẫn số 01-HD/TW của Ban Bí thư thì hồ sơ, thủ tục xét công nhận đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức (kể cả kết nạp lại) gồm có:

***1. Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới***

Đảng viên dự bị phải học lớp bồi dưỡng đảng viên mới, được trung tâm chính trị cấp huyện hoặc cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp giấy chứng nhận theo mẫu của Ban Tổ chức Trung ương.

***2. Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị***

Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ kết nạp, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biện pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức. [*(theo Mẫu 10- KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

***3. Bản nhận xét về đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ***

Đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét đảng viên dự bị nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ. [*(theo Mẫu 11- KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

***4. Bản nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú***

Chi ủy có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội mà người đó là thành viên; ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị để báo cáo chi bộ.

Trường hợp đặc biệt không phải lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên dự bị thực hiện theo quy định của Ban Bí thư.

**Mẫu nhận xét của chi ủy nơi cư trú:**

ĐẢNG BỘ ................................. **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**CHI UỶ** (nơi cư trú)……............

*Tuyên Quang, ngày …. tháng …. năm .....*

**Ý KIẾN NHẬN XÉT**

**CỦA CHI UỶ** .................................................

**Đối với đảng viên dự bị**

Ngày........tháng.......năm...............Chi uỷ ........................................họp có mặt......./........đồng chí đã thống nhất nhận xét đối với...................................... cụ thể như sau:

- Về tư tưởng chính trị:..................................................................................

.................................................................................................................................

- Về đạo đức lối sống:...................................................................................

.................................................................................................................................

- Về chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật:.........................................

.................................................................................................................................

- Về quan hệ với nhân dân:...........................................................................

.................................................................................................................................

Tập thể Chi uỷ ......./......đồng chí đã biểu quyết nội dung nhận xét trên và đề nghị chi bộ......................................................................................................

.................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày.......tháng........năm....***T/M BCH ĐẢNG BỘ**BÍ THƯ | *Ngày.......tháng........năm....***T/M**........................................BÍ THƯ |

|  |  |
| --- | --- |
| Đoàn thể cấp trên.........................**Đoàn thể cơ sở**............................. | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Ý KIẾN NHẬN XÉT**

 CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN (CHI ĐOÀN)...............

**Đối với đảng viên dự bị**

-----

 Ngày........tháng.......năm......BCH (hoặc tổ) công đoàn, chi đoàn.....................

có mặt......./........đồng chí thống nhất nhận xét đối với đồng chí..................................

như sau:

- Về phẩm chất chính trị: ..................................................................................

.................................................................................................................................

- Về đạo đức lối sống:.......................................................................................

.................................................................................................................................

- Về năng lực công tác: ....................................................................................

.................................................................................................................................

- Về quan hệ quần chúng: ................................................................................

.................................................................................................................................

- Về thực hiện nhiệm vụ đảng viên:...............................................................

.................................................................................................................................

Ban Chấp hành (hoặc tổ) công đoàn (chi đoàn) ......./......đồng chí đã biểu quyết những nội dung nhận xét trên và đề nghị chi bộ xem xét, đề nghị chuyển đảng chính thức cho đồng chí...................................... ....

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN CHẤP HÀNH** |

***5. Nghị quyết của chi bộ đề nghị công nhận đảng viên chính thức***

 [*(theo Mẫu 13- KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

***6. Nghị quyết của đảng ủy cơ sở đề nghị công nhận viên chính thức***

 [*(theo Mẫu 15- KNĐ*](http://hlu.edu.vn/upload/fckeditor/Huong%20dan%20khai%20Ly%20lich%20theo%20Mau%202-KND%281%29.doc)*, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW)*

Sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận đảng viên chính thức, chi ủy công bố quyết định trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất.

**Câu hỏi 7: Thời điểm nào thì xét và công nhận đảng viên chính thức?**

**Trả lời:**

Thời điểm công nhận đảng viên chính thức được quy định tại Điều 5 Điều lệ Đảng:

- Người được kết nạp vào Đảng phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp. Trong thời gian bị, chi bộ tiếp tục giáo dục, rèn luyện và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên đó tiến bộ.

- Khi hết thời kỳ dự bị, chi bộ xét công nhận đảng viên chính thức từng người một và biểu quyết như khi xét kết nạp; nêu không đủ tư cách đảng viên thì đề nghị lên cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên dự bị

Tại điểm 4 (4.2), Quy định số 24-QĐ/TW như sau:

- Trong thời hạn **30 ngày** làm việc, kể từ ngày đảng viên hết 12 tháng dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên; ***nếu không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì đề nghị lên cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên.***

- Đảng viên dự bị đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức, dù chi bộ họp chậm, cấp uỷ có thẩm quyền chuẩn y chậm, vẫn được công nhận đảng viên chính thức đúng thời điểm hết 12 tháng dự bị.

- Trường hợp tổ chức đảng cấp dưới đã 3 lần biểu quyết những không đủ hai phần ba số đảng viên chính thức hoặc cấp ủy viên tán thành công nhận một đảng viên dự bị là đảng viên chính thức hoặc đề nghị xóa tên trong danh sách đảng viên thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**Câu hỏi 8 : Việc phát thẻ , sử dụng và quản lý thẻ Đảng được thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Tại điểm 6 (6.1), Quy định 24-QĐ/TW quy định việc phát thẻ, quảnlý, sử dụng thẻ đảng viên như sau:

* Thẻ đảng viên được phát cho đảng viên chính thức, chi bộ tổ chức phát thẻ cho đảng viên trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất, sau khi có quyết định của cấp thẩm quyền.
* Đảng viên được nhận thẻ đảng viên phải thực hiện đúng những quy định về sử dụng và bảo quản thẻ, khi mất hoặc làm hỏng phải báo cáo ngay với cấp ủy để xét cấp lại hoặc đổi thẻ đảng viên.
* Sử dụng thẻ đảng viên: Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên để biểu quyết trong sinh hoạt đảng, trong đại hội đảng các cấp (trừ các trường hợp biểu quyết bằng phiếu kín).

Tại điểm 7.1, 7.2, Hướng dẫn số 01-HD/TWhướng dẫn thực hiện:

*1. Phát và quản lý thẻ đảng viên*

- Thẻ đảng viên là chứng nhận quan trọng của đảng viên, được phát khi đảng viên đã được công nhận đảng viên chính thức.

- Đảng viên từ trần thì gia đình của đảng viên đó được giữ lại thẻ đảng viên.

- Đảng viên bị khai trừ, xoá tên và đưa ra khỏi Đảng bằng các hình thức khác thì chi bộ có trách nhiệm thu lại thẻ đảng nộp lên cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Đảng viên hoặc tổ chức đảng phát hiện việc sử dụng thẻ đảng viên sai quy định, thẻ đảng bị thất lạc, mất hoặc làm giả thì phải kịp thời báo cáo cấp ủy.

*2. Trách nhiệm của các cấp ủy trong việc phát và quản lý thẻ đảng viên*

Lập danh sách đảng viên được đề nghị cấp thẻ, xét và làm thủ tục đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xét phát thẻ đảng viên, cấp lại thẻ đảng viên bị mất hoặc bị hỏng. Sau khi có quyết định phát thẻ của cấp ủy có thẩm quyền, chi bộ tổ chức phát thẻ đảng viên tại cuộc họp chi bộ; định kỳ hằng năm chi bộ kiểm tra thẻ của đảng viên trong chi bộ.

**Câu hỏi 9: Hồ sơ đảng viên gồm những tài liệu gì?**

**Trả lời:**

Điểm 8 (8.1),Hướng dẫn số 01-HD/TW, hồ sơ đảng viên, gồm:

*\* Khi xem xét kết nạp vào Đảng, gồm:*

(1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng;

(2) Đơn xin vào Đảng;

(3) Lý lịch của người xin vào Đảng và các văn bản thẩm tra kèm theo;

(4) Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ;

(5) Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc của công đoàn cơ sở (nếu có);

(6) Tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với người vào Đảng;

*\* Sau khi chi bộ xét, đồng ý kết nạp vào Đảng, gồm:*

(1) Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ;

(2) Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở;

(3) Quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền;

(4) Lý lịch đảng viên;

(5) Phiếu đảng viên.

*\* Khi đảng viên đã được công nhận chính thức có thêm các tài liệu sau:*

(1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới;

(2) Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị;

(3) Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ;

(4) Tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị;

(5) Nghị quyết xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ;

(6 Nghị quyết xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở;

(7) Quyết định công nhận đảng viên chính thức và quyết định phát thẻ đảng viên, quyết định tặng Huy hiệu Đảng của cấp ủy có thẩm quyền;

(8) Các bản bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm;

(9) Các bản thẩm tra, kết luận về lý lịch đảng viên (nếu có);

(10) Các quyết định của cấp có thẩm quyền về điều động, bổ nhiệm, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, chuyên ngành, phục viên, xuất ngũ, kỷ luật, khen thưởng; bản sao các văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học...;

(11) Hệ thống giấy giới thiệu sinh hoạt đảng từ khi vào Đảng;

(12) Các bản tự kiểm điểm hằng năm (của 03 năm gần nhất) và khi chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên.

***\**** *Ngoài những tài liệu trên, những tài liệu khác kèm theo trong hồ sơ đảng viên đều là tài liệu tham khảo****.***

**Câu hỏi 10: Giải quyết việc thay đổi họ tên và ngày tháng năm sinh của đảng viên như thê nào?**

**Trả lời:**

Điểm 9,Hướng dẫn số 01-HD/TW:

\* Đảng viên cần thay đổi họ, tên khác với đã khai trong lý lịch thì thực hiện như sau:

- Đảng viên gửi đến cấp ủy cơ sở đơn đề nghị và văn bản chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép được thay đổi họ, tên.

- Cấp ủy cơ sở xem xét và đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Khi có quyết định của cấp ủy có thẩm quyền cho thay đổi họ, tên thì tổ chức đảng quản lý hồ sơ thực hiện chỉnh sửa đồng bộ họ, tên trong các tài liệu và cơ sở dữ liệu đảng viên do cấp ủy các cấp quản lý.

***\**** Kể từ ngày 18/8/2016, không xem xét điều chỉnh ngày tháng năm sinh của đảng viên; thống nhất xác định tuổi của đảng viên theo ngày tháng năm sinh khai trong hồ sơ lý lịch đảng viên (hồ sơ gốc) khi được kết nạp vào Đảng.

**Câu hỏi 11:Hồ sơ, tài liệu trong hồ sơ đảng viên bị mất thì phải làm như thế nào?**

**Trả lời:**

Tại điểm3,Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung uơng hướng dẫn khôiphục hồ sơ đảng viên bị mất như sau:

*1- Xác định nguyên nhân, trách nhiệm trong việc mất hồ sơ đảng viên*

Khi hồ sơ đảng viên bị mất, cấp ủy nơi quản lý hồ sơ đảng viên tiến hành thẩm tra, xác minh để làm rõ nguyên nhân mất hồ sơ đảng viên. Nếu hồ sơ do đảng viên làm mất thì đảng viên phải làm bản tường trình, báo cáo cấp ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt và cấp ủy có thẩm quyền về việc mất hồ sơ đảng viên. Nếu hồ sơ do tổ chức đảng làm mất thì tổ chức đảng phải thông báo cho đảng viên và báo cáo với cấp ủy có thẩm quyền về việc mất hồ sơ đảng viên. Trường hợp hồ sơ đảng viên bị mất do nguyên nhân bất khả kháng (lũ lụt, hỏa hoạn...) thì không xem xét trách nhiệm của tổ chức hoặc cá nhân có liên quan. *Trường hợp hồ sơ đảng viên bị mất do nguyên nhân chủ quan thì phải yêu cầu tổ chức hoặc cá nhân có liên quan kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và tùy theo tính chất, mức độ để xử lý kỷ luật đảng theo quy định.*

*2- Quy trình khôi phục hồ sơ đảng viên*

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện cho ý kiến về việc khôi phục hồ sơ đảng viên.

- Căn cứ ý kiến của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp ủy nơi quản lý hồ sơ đảng viên hướng dẫn đảng viên viết lại lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên.

- Cấp ủy có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, chứng nhận lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên và tiến hành lập lại hồ sơ đảng viên.

*3- Các tài liệu khôi phục trong hồ sơ đảng viên*

Hồ sơ đảng viên bị mất phải khôi phục lại những tài liệu sau: lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên; sao lại quyết định kết nạp đảng viên, quyết định công nhận đảng viên chính thức và tài liệu khác có liên quan (nếu có). Tất cả các tài liệu này và bản tường trình về việc làm mất hồ sơ đảng viên, xác nhận của cấp ủy nơi quản lý hồ sơ, bản kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức hoặc cá nhân (nếu có) được lập thành mục lục hồ sơ và đưa vào trong hồ sơ lập lại của đảng viên.

**Câu hỏi 12**: **Khi làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng đảng viên và cấp ủy phải làm gì?**

**Trả lời:**

Tại điểm 10 (10.1)Hướng dẫn số 01-HD/TW quy định về trách nhiệmcủa đảng viên và cấp ủy khi chuyển sinh hoạt đảng như sau:

a) Đối với đảng viên:

- Đảng viên phải xuất trình quyết định hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền cho chuyển công tác, thay đổi nơi cư trú và bản kiểm điểm điểm về ưu, khuyết điểm thực hiện nhiệm vụ đảng viên trong một năm trước thời điểm chuyển sinh hoạt đảng, báo cáo chi ủy, chi bộ làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức hoặc sinh hoạt tạm thời đến đảng bộ mới.

- Đảng viên phải bảo quản hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng, nếu để mất giấy giới thiệu sinh hoạt đảng và hồ sơ thì phải báo ngay với cấp ủy nơi đã làm thủ tục trước đó (tường trình rõ lý do bị mất và bản xác nhận của công an xã, phường hoặc huyện, quận..nơi bị mất hồ sơ chuyển sinh hoạt ) để cấp ủy xem xét và giới thiệu với cấp ủy cơ sở nới chuyển để xét, lập lại hồ sơ đảng viên và làm lại thủ tục chuyển sinh hoạt đảng.

b) Đối với cấp ủy cơ sở:

- Chi ủy, chi bộ trực tiếp làm thủ tục giới thiệu, ghi nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên và giao cho bí thư hoặc phó bí thư của cấp ủy ký giấy giới thiệu sinh hoạt đảng.

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy, chi bộ cơ sở trực tiếp làm thủ tục giới thiệu; nhận xét, đóng dấu chứng nhận vào bản kiểm điểm của đảng viên; xét cấp lại và chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên bị mất hồ sơ; quản lý sổ giới thiệu sinh hoạt đảng, bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ của cấp ủy ký giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng.

**Câu hỏi 13**: **Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng được quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

Tại điểm10 (10.2),Hướng dẫn số 01-HD/TW quy định:

***\* Chuyển sinh hoạt đảng chính thức***

*-  Ở trong nước:*Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị khác, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài; đảng viên đi công tác biệt phái, tăng cường cho cấp xã nơi biên giới, hải đảo (đối với bộ đội biên phòng) hoặc đến làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và hội quần chúng...

*- Ra ngoài nước và từ ngoài nước về:*Đảng viên được cử đi công tác, học tập, lao động, được cơ quan có thẩm quyền đồng ý cho đi thăm người thân... ở ngoài nước từ 12 tháng trở lên…

***\* Lưu ý:*** Trường hợp đảng viên đang bị thanh tra, kiểm tra hoặc đang xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo thì chưa chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

***\* Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời***

*- Ở trong nước:*Đảng viên đi công tác, học tập, làm việc (kể cả công tác biệt phái), làm hợp đồng, thay đổi nơi cư trú ở trong nước; đảng viên là cán bộ, công nhân viên ở các doanh nghiệp, là xã viên các hợp tác xã vì không có việc làm phải về nơi cư trú nghỉ chờ việc làm... trong thời gian từ 3 tháng đến dưới 12 tháng; đảng viên được cử đi học ở các cơ sở đào tạo trong nước từ 3 tháng đến 24 tháng, sau đó lại trở về đơn vị cũ.

*- Ra ngoài nước:*Đảng viên đi công tác, học tập, lao động, chữa bệnh, đi thăm người thân ở nước ngoài... (được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép) từ 3 tháng đến dưới 12 tháng, sau đó lại trở về nước thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao hướng dẫn thủ tục chuyển sinh hoạt đảng tạm thời.

**Câu hỏi 14:Việc bổ sung cấp uỷ viên thiếu khuyết thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Tại khoản 2, Điều 13 Điều lệ Đảng quy định: Việc bổ sung cấp ủy viên thiếu khuyết do cấp ủy đề nghị, cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định; số lượng cấp ủy viên sau khi bổ sung không vượt quá tổng số cấp ủy viên mà đại hội đã quyết định.

Tại điểm 16 (16.2), Quy định số 24-QĐ/TW quy định:Việc bổ sung cấp uỷ viên thiếu do cấp uỷ đề nghị, cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định.

- Khi cần bổ sung cấp uỷ viên thiếu, tập thể cấp uỷ thảo luận, thống nhất đề nghị cấp uỷ cấp trên về số lượng, nhân sự cụ thể để cấp uỷ cấp trên ra quyết định.

- Việc bổ sung cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư là đảng viên trong đảng bộ, chi bộ, nói chung thực hiện theo quy trình: Chỉ định vào ban chấp hành đảng bộ; ban chấp hành đảng bộ bầu vào các chức danh cần thiết.

- Cấp uỷ cấp trên trực tiếp có thể chỉ định đích danh đảng viên là cấp uỷ viên cấp trên vào chức danh bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ cấp dưới.

***\* Lưu ý:*** Việc chỉ định tăng thêm cấp uỷ viên: Khi thật cần thiết, cấp uỷ cấp dưới thảo luận, thống nhất đề nghị cấp uỷ cấp trên chỉ định tăng thêm một số cấp uỷ viên cấp dưới. So với số lượng cấp uỷ viên mà đại hội đã quyết định, số lượng cấp uỷ viên chỉ định tăng thêm không được quá 20% đối với cấp cơ sở.

*\* Quy trình thực hiện kiện toàn cấp uỷ viên thực hiện theo Quy định số 44-QĐ/ĐUKngày 03/3/2020 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.*

Trung ương đã ban hành Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm giới thiệu cán bộ ứng cử, khi Tỉnh uỷ ban hành Quy định mới, Đảng uỷ Khối sẽ căn cứ vào đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung phù hợp.

***\* Trường hợp cấp uỷ viên xin rút khỏi cấp uỷ, sẽ do cấp uỷ xem xét đề nghị lên cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định.***

**Câu hỏi 15: Việc kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với công tác kết nạp đảng viên, việc kiện toàn cấp uỷ, các chức danh chủ chốt thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Hiện nay, việc thực hiện Kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với công tác kết nạp Đảng, việc kiện toàn cấp uỷ, các chức danh chủ chốt được thực hiện theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Bộ Chính trị về Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Bộ Chính trị về Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

**Câu 16: Sinh hoạt chi bộ, đảng bộ; nội dung, các bước tiến hành sinh hoạt chi bộ định kỳ được quy định như thế nào?**

**Trả lời:**

**1. Về chế độ sinh hoạt đảng**: Tại khoản 4, khoản 6 Điều 22, Điều lệ Đảng quy định:

- Đảng uỷ, chi uỷ cơ sở họp thường lệ mỗi tháng 01 lần; họp bất thường khi cần.

- Đảng bộ cơ sở họp thường lệ mỗi năm 02 lần; họp bất thường khi cần. Chi bộ cơ sở họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần; họp bất thường khi cần.

Tại khoản 2, Điều 24 Điều lệ Đảng quy định: Chi bộ, chi ủy họp thường kỳ mỗi tháng một lần.

**2. Nội dung và các bước tiến hành sinh hoạt chi bộ định kỳ**

Nội dung sinh hoạt chi bộ định kỳ được quy định tại Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018của Ban Tổ chức Trung ương *hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ;* Hướng dẫn số 03-HD/BTCTU ngày 26/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về *một số nội dung sinh hoạt chi bộ trong các loại hình chi bộ*.

***2.1. Công tác chuẩn bị của chi ủy:***

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt.

- Họp chi ủy (bí thư, phó BT ở những nơi không có chi ủy) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; xác định những nội dung trọng tâm cần trao đổi thảo luận, biểu quyết tại chi bộ; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có).

 - Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung, sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ. Chi bộ có điều kiện gửi trước tài liệu sinh hoạt cho đảng viên để nghiên cứu, chuẩn bị nội dung phát biểu ý kiến.

***2.2. Các bước sinh hoạt chi bộ:***

 **a. Mở đầu**

 Đồng chí bí thư chi bộ (hoặc đồng chí chi ủy viên được phân công chủ trì) tiến hành các nội dung sau:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có).

 - Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ.

- Thông báo tình hình đảng viên của chi bộ: số đảng viên có mặt dự họp; số đảng viên vắng mặt và lý do vắng.

 - Thông qua nội dung chương trình sinh hoạt chi bộ và những vấn đề trọng tâm cần tập trung thảo luận.

 **b. Tiến hành sinh hoạt**

 \* Bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chi ủy chuẩn bị và gợi ý thảo luận:

 **(***1)Về công tác chính trị, tư tưởng*

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế,các vấn đề địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình, phù hợp với chức năng của chi bộ để phổ biến, trao đổi.

 - Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể các cấp cần phổ biến đến chi bộ.

- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm; kịp thời tư tưởng nhận thức tư tưởng cho đảng viên.

 *(2) Về thực hiện nhiệm vụ chính trị*

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

 - Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết TW4 khóa XI Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, Nghị quyết TW 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

 - Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết TW 4 khóa XII; về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng.

 - Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị- xã hội.

- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

 \*Chi bộ thảo luận: Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đề hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ.

 \* Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm, tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia đóng góp ý kiến để buổi sinh hoạt đạt hiệu quả.

 **c. Kết thúc**

 Bí thư chi bộ (chủ trì)tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt; những ý kiến tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành.

- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên.

 - Chi bộ biểu quyết thông qua nghị quyết hoặc kết luận.

 - Đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt

 - Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ.

*\* Nội dung sinh hoạt Đảng bộ cơ sở:* Báo cáo kết quả hoạt động của đảng bộ, của đảng uỷ trong thời gian qua, xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới; phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thời sự trong nước và thế giới phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm của đảng bộ; thông báo kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của đảng uỷ đối với các chi bộ, đảng viên; giải đáp ý kiến phê bình, chất vấn của đảng viên và chi bộ.

\* *Về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ:*Thực hiện theo Quy định 19-QĐi/TU ngày 25/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ *(theo phục lục tiêu chí chấm điểm, đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ).*

***CHUYÊN ĐỀ 3:* NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG**

**Câu hỏi 1: Việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở và chi bộ (chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở)?**

**Trả lời:**

Điều 30, Điều lệ Đảng quy định:

1. Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng. Tổ chức đảng phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng.

2. Các cấp uỷ đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Điều 7, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương quy định: Chi bộ “*xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ thực hiện nhiệm vụ đảng viên*”.

Như vậy, đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và xây dựng chương trình hoặc kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm *(có mẫu chương trình, kế hoạch kèm theo)*.

**Lưu ý:** Các đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở khi khi xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm cần lưu ý để đảm bảo thực hiện 02 chỉ tiêu sau:

(1)- Chỉ tiêu công tác kiểm tra, giám sát theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025: **Hàng năm, đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở thực hiện ít nhất 01 cuộc kiểm tra và 01 cuộc giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên.**

(2)- Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 56-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy v*ề tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giai đoạn 2021-2025* đối với cấp cơ sở: **100% tổ chức đảng và tối thiểu 30% cấp ủy viên được kiểm tra, giám sát.**

**(1)- Chương trình kiểm tra, giám sát năm của đảng ủy cơ sở:**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**ĐẢNG ỦY ..........**\*Số ... - CTr/CB | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***… , ngày… tháng… năm…* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**kiểm tra, giám sát của Đảng uỷ...... năm ......**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Thực hiện Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng uỷ......., nhiệm kỳ 20... - 20...

- Căn cứ Quy chế làm việc của UBKT Đảng uỷ......, nhiệm kỳ 20... - 20...

- Đảng uỷ ... xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm ....., như sau:

I- LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

- Triển khai, quán triệt Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát.Ban hành các văn bản theo thẩm quyền để lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ.

- Xây dựng và chỉ đạo ủy ban kiểm tra, các chi bộ trực thuộc xây dựng phương hướng, nhiệm vụ và phân công cấp ủy viên cùng cấp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tổ chức đảng dưới thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

- Nghe báo cáo và chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; giải quyết kiến nghị của các tổ chức đảng cấp dưới và định kỳ sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra.

II- THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1- Kiểm tra *(ghi cụ thể các cuộc kiểm tra)*

1.1- Kiểm tra*.......(ghi rõ nội dung kiểm tra, đối tượng, thời gian kiểm tra)*

1.2- Kiểm tra *................(như trên).............................*

2- Giám sát chuyên đề *(ghi cụ thể các cuộc giám sát)*

2.1- Giám sát.....*.(ghi rõ nội dung giám sát, đối tượng, thời gian giám sát)*

2.2- Giám sát.....*...........(như trên).............................*

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các đồng chí cấp uỷ được phân công chủ trì các cuộc kiểm tra, giám sát chủ động tham mưu giúp Đảng ủy (Ban thường vụ đảng ủy) triển khai, thực hiện bảo đảm đúng quy trình và thời gian.

2- Giao uỷ ban kiểm tra đảng uỷ chủ động tham mưu giúp đảng uỷ theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện chương trình này.

Trong quá trình thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng uỷ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- BTV Đảng ủy Khối,- UBKT Đảng ủy Khối,- Các đc đảng ủy viên,- UBKT Đảng ủy cơ sở,- Các chi bộ trực thuộc,- Lưu.  | **T/M ĐẢNG ỦY**BÍ THƯ*(ký)***Họ và tên** |

**(2)- Chương trình kiểm tra, giám sát năm của UBKT đảng ủy cơ sở:**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ ….**ỦY BAN KIỂM TRA**\*Số ... - CTr/UBKT | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***… , ngày… tháng… năm…* |

**CHƯƠNG TRÌNH**

**kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy...**

 **năm ......**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Thực hiện Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng uỷ......., nhiệm kỳ 20... - 20...

- Căn cứ Quy chế làm việc của UBKT Đảng uỷ...... nhiệm kỳ 20... - 20...

- UBKT Đảng uỷ ... xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm ....., như sau:

**I- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát***(nên lựa chọn 1 cuộc kiểm tra, 1 cuộc giám sát chuyên đề theo chương trình công tác toàn khóa*)

1- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (*hoặc kiểm tra việc thi hành kỷ luật đảng; việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí*)

- Đối tượng: Chi bộ ....

- Mốc kiểm tra: Từ ... đến....

- Thời gian: Quý ....năm .....

2- Giám sát chuyên đề *(ghi cụ thể các cuộc giám sát)*

- Nội dung giám sát: ...*...*

- Đối tượng giám sát: Chi bộ ..... (hoặc đảng viên....)

- Mốc giám sát: Từ ... đến....

- Thời gian giám sát: Quý ....năm .....

3- Kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (nếu có);

4- Xem xét khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viênkhi được đảng uỷ giao; giải quyết đơn thư tố cáo và xem xét đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên (nếu có).

**II- Công tác tham mưu giúp cấp uỷ**

Tham mưu giúp đảng uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng và các nhiệm vụ khác do đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ giao như:Triển khai, quán triệt Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát;tham mưu giúp đảng ủy cơ sở xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát;xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và tham gia thực hiện;giải quyết kiến nghị của các tổ chức đảng cấp dưới về kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát*.*

**III-Tổ chức thực hiện**

1- Các đồng chí được phân công chủ động triển khai thực hiện bảo đảm quy trình và thời gian các cuộc kiểm tra, giám sát.

2- Các đồng chí thành viên Uỷ ban kiểm tra, cấp uỷ các tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ và đảng viên liên quan thực hiện chương trình này.

Trong quá trình thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra đảng uỷ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Đảng ủy cơ sở……,- UBKT Đảng ủy Khối,- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy…,- Thành viên UBKT Đảng ủy…,- Lưu.  | **T/M ỦY BAN KIỂM TRA**CHỦ NHIỆM*(ký)***Họ và tên** |

**(4)- Mẫu kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở:**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG UỶ ....**CHI BỘ ...**\*Số -KH/CB | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Tuyên Quang, ngày tháng năm...* |

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**năm ....**

------

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam

- Căn cứQuy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

- Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát Đảng ủy ..... năm ...; Chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa của Chi bộ ... nhiệm kỳ 2022-2025

Chi bộ ... xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm ... như sau:

**1- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát**

- Triển khai các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn, chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Định kỳ sơ, tổng kết, cho ý kiến chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát.

**2- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát**

**2.1- Kiểm tra, giám sát thường xuyên**

Chi bộ kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với tất cả đảng viên thông qua sinh hoạt thường kỳ; qua kiểm tra, phân tích chất lượng đảng viên; qua nhận xét, đánh giá, phản ánh của tổ chức đoàn thể và nhân dân đối với đảng viên; qua nghiên cứu, khảo sát nắm tình hình theo yêu cầu của cấp uỷ; qua sơ kết, tổng kết công tác và thông báo của tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên để đánh giá đúng mặt mạnh, mặt yếu của đảng viên, kịp thời động viên, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, chủ động phòng ngừa đảng viên vi phạm.

Tập trung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và theo nhiệm vụ, tiêu chuẩn đảng viên, việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống và giữ mối liên hệ với tổ chức đảng nơi cư trú.

Khi có vấn đề đột xuất, Chi bộ tiến hành kiểm tra bất thường. Nếu đảng viên có dấu hiệu vi phạm hoặc bị tố cáo, chi bộ kịp thời kiểm tra, xem xét hoặc báo cáo tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

**2.2-**Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đối với đảng viên, xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên thuộc thẩm quyền của Chi bộ (nếu có).

**2.3-**Thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề (nếu có)

- Giám sát việc...(nội dung)...đối với đồng chí...; thời gian tiến hành...

- Kiểm tra việc ...(nội dung)....đối với đồng chí ...; thời gian tiến hành...

**2.4-** Hằng năm lãnh đạo và triển khai thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, UBKT cấp trên.

**III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1-** Giao Chi ủy Chi bộ căn cứ Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm... để triển khai thực hiện.

**2-** Trong quá trình thực hiện, Kế hoạchkiểm tra, giám sát của Chi bộ sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Đảng uỷ ..... (B/c);- Đảng viên Chi bộ (T/h);- Lưu CB. | **T/M CHI BỘ**BÍ THƯ*Ký, họ tên* |

**(3)- Mẫu kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ cơ sở:**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**CHI BỘ ..........**\*Số ... - KH/CB | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***… , ngày… tháng… năm…* |

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra, giám sát năm ...**

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Thực hiện Chương trình số -CTr/... của Chi bộ ….về chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ...; Nghị quyết Chi bộ về lãnh đạo nhiệm vụ năm… Chi bộ ... xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm... như sau:

**I- NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**1- Giám sát đảng viên**

1.1- Giám sát việc...(nội dung)...đối với đồng chí...; thời gian tiến hành...

1.2- ........................................................................................................

**2- Kiểm tra đảng viên**

2.1- Kiểm tra việc ...(nội dung)....đối với đồng chí ...; thời gian tiến hành...

2.2...........................................................................................................

**3-** Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đối với đảng viên, xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên thuộc thẩm quyền của chi bộ (nếu có).

**II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1-** Giao chi ủy chi bộ………. chủ động tham mưu giúp chi bộ thực hiện Kế hoạch này.

**2-** Giao đồng chí……..chi uỷ viên (hoặc đồng chí đảng viên) làm công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ tham mưu giúp chi uỷ chi bộ thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- BTV Đảng ủy Khối,- UBKT Đảng ủy Khối,- Đảng viên Chi bộ,- Lưu.  | **T/M CHI BỘ**BÍ THƯ*(ký)***Họ và tên** |

**Câu hỏi 2: Phân biệt giữa kiểm tra và giám sát của Đảng?**

**Trả lời:** Điểm 3, Điểm 4 Điều 3, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương giải thích từ ngữ:

- Kiểm tra của Đảng là việc các tổ chức đảng xem xét, đánh giá, kết luận về ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Giám sát của Đảng là việc các tổ chức đảng quan sát, theo dõi, nắm bắt, xem xét, đánh giá, kết luận hoạt động nhằm kịp thời nhắc nhở để cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên được giám sát chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước và khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có).

Hình thức giám sát có giám sát thường xuyên và giám sát theo chuyên đề; giám sát chuyên đề khi cần thiết thì thực hiện thẩm tra, xác minh.

Sự khác nhau giữa kiểm tra và giám sát có thể phân định như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Kiểm tra: | Giám sát: |
| Làm rõ ưu, khuyết điểm; đúng, sai; vi phạm; sau kiểm tra có kết luận, xử lý kỷ luật nếu vi phạm đến mức phải kỷ luật | Xem xét, theo dõi để kịp thời uốn nắn, tác động để hoạt động đi đúng hướng, đúng quỹ đạo, mục tiêu. Nếu phát hiện có vi phạm thì chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.  |
| Kiểm tra cả những việc đã xảy ra trong quá khứ | Tập trung giám sát những việc đang diễn ra trong hiện tại  |
| Thành lập đoàn, tổ kiểm tra (có quyết định, kế hoạch…)  | Chỉ thành lập đoàn , tổ giám sát khi giám sát chuyên đề  |
| Coi trọng thẩm tra, xác minh và bắt buộc phải thẩm tra xác minh  | Khi cần thiết tiến hành thẩm tra xác minh |
| Đảng viên vừa là chủ thể vừa là đối tượng | Đảng viên chỉ là chủ thể khi được sự phân công của tổ chức đảng có thẩm quyền |

**Câu hỏi 3: Xác định chủ thể kiểm tra và đối tượng kiểm tra, giám sát chuyên đề của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ?**

**Trả lời:** Căn cứ Điểm 6, Điểm 7 Điều 3, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng:

**- Chủ thể kiểm tra, giám sát** ở cấp cơ sở gồm: Chi bộ, ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm trađảng ủy cơ sở.

Chủ thể kiểm tra, giám sát khi thực hiện nhiệm vụ phải thẩm tra, xác minh, phân tích, đánh giá, làm rõ kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, tồn tại, vi phạm (nếu có); nguyên nhân của khuyết điểm, tồn tại, hạn chế, vi phạm (nếu có) và kết luận đối với tổ chức đảng, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ, kể cả nhiệm vụ cấp trên giao.

**- Đối tượng kiểm tra, giám sát** ở cấp cơ sở gồm:

+ Đối với ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở,ủy ban kiểm trađảng ủy cơ sở: Chi ủy, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng viên.

+ Đối với chi bộ: đảng viên.

Quyền và trách nhiệm của đối tượng kiểm tra, giám sát:

+ Chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát, các quyết định, kết luận, yêu cầu của chủ thể kiểm tra, giám sát; báo cáo, giải trình đầy đủ, trung thực về các nội dung được yêu cầu.

+ Không để lộ nội dung kiểm tra, giám sát cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết; không được sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình, thu phát sóng khi làm việc với chủ thể kiểm tra, giám sát.

+ Được sử dụng bằng chứng có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát để báo cáo, giải trình; bảo lưu ý kiến và đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại nhận xét, đánh giá, kết luận, quyết định đối với mình hoặc việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục, nội dung, yêu cầu, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát**.**

**Câu hỏi 4: Xác định nội dung kiểm tra, giám sát của ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở?**

**Trả lời:**Theo Khoản 2 Mục 3 Điều 4Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng:

**- Nội dung kiểm tra, giám sátđối với tổ chức đảng**

+ Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng.

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên.

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**- Nội dung kiểm tra, giám sátđối với đảng viên**: Tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

**Câu hỏi 5: Công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Theo Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 09/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương*hướng dẫn thực hiện một số nội dungQuy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương*:

- Các chi bộ phải thường xuyên tự kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát (xác định cụ thể về nội dung, đối tượng, mốc thời gian, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành, phân công thành viên tổ kiểm tra, giám sát) và tiến hành kiểm tra chấp hành, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề đối với đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện chức trách, nhiệm vụ chuyên môn được giao; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng.

- Chi bộ chủ yếu giám sát thường xuyên đối với đảng viên nơi công tác, sinh hoạt và nơi cư trú; chi bộ có chi ủy, chi bộ có trên 30 đảng viên và đảng viên hoạt động phân tán hoặc có nhiều tổ đảng trực thuộc thì thực hiện giám sát theo chuyên đề.

- Nếu phát hiện đảng viên là cấp ủy viên các cấp sinh hoạt tại chi bộ (từ cấp ủy viên cơ sở trở lên) và cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao thì chi bộ báo cáo tổ chức đảng cấp trên trực tiếp để xem xét, kiểm tra hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**Câu hỏi 6: Xác định nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề của ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở?**

**Trả lời:**

Căn cứ Điểm 3, Điều 8, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề của ủy ban kiểm trađảng ủy cơ sở gồm:

**(1)- Nội dung giám sát đối với tổ chức đảng**

+ Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước.

+ Việc ban hành các văn bản có dấu hiệu trái với chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Việc thực hiện các kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát và kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

**(2)- Nội dung giám sát đối với đối với đảng viên** (kể cả cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý):

+ Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước.

+ Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác.

+ Tư tưởng chính trị, giữ gìn đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Đảng.

+ Về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

+ Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định

**(3)- Nội dung kiểm tra đối với tổ chức đảng, đảng viên**

+ Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

+ Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng;

+ Kiểm tra thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí.

**Lưu ý:** Một số ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng là không đúng thẩm quyền.

**Câu hỏi 7: Quy trình thực hiện một cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề của tổ chức đảng?**

**Trả lời:**

Căn cứ Quyết định số 354-QĐ/UBTTW ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; quy trình cơ bản thực hiện một cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề gồm 6 bước sau:

(1)- Căn cứ chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm của đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ và tình hình thực tế để xây dựng dự thảo kế hoạch, quyết định kiểm tra, giám sát chuyên đề.

(2)- Thông qua kế hoạch, quyết định kiểm tra, giám sát chuyên đề tại Hội nghị của đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ (tổ chức đảng nào ban hành kế hoạch thì thông qua ở hội nghị của tổ chức đảng đó).

(3)- Triển khai kế hoạch, quyết định kiểm tra, giám sát chuyên đề; tổ chức, cá nhân được kiểm tra viết báo cáo kết quả thực hiện nội dung kiểm tra, giám sát.

(4)- Đoàn kiểm tra, giám sát tiến hành kiểm tra, giám sát (lập biên bản các buổi làm việc, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát). Tổ chức Hội nghị thông qua kết quả kiểm tra, giám sát (thành phần gồm đoàn kiểm tra, giám sát và đối tượng được kiểm tra, giám sát).

(5)- Tổ chức Hội nghịđảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ để thông qua kết quả kiểm tra, giám sát chuyên đề (tổ chức đảng ban hành kế hoạch thì tổ chức hội nghị của tổ chức đảng đó).

(6)- Thông báo kết quả giám sát cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; lập và lưu hồ sơ kiểm tra, giám sát.

**Lưu ý:** Qua kiểm tra, giám sát, UBKT Đảng ủy Khối nhận thấy: một số kế hoạch, quyết định kiểm tra, giám sát chuyên đề và việc thông qua kết luận kiểm tra, giám sát chuyên đề không được thông qua tại hội nghị của đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ.

**Câu hỏi 8: Quy trình thực hiện kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm?**

**Trả lời:**Căn cứ Quyết định số 354-QĐ/UBTTW ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; quy trình cơ bản thực hiện một cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm gồm 6 bước sau:

(1)- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ được giao, tổ chức đảng xây dựng dự thảo kế hoạch kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra.

(2)- Thông qua kế hoạch, quyết định kiểm tra tại Hội nghị củađảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ (tổ chức đảng nào ban hành kế hoạch thì thông qua ở hội nghị của tổ chức đảng đó).

(3)- Triển khai kế hoạch, quyết định kiểm tra, giám sát chuyên đề; tổ chức, cá nhân được kiểm tra viết báo cáo giải trình bằng văn bản theo nội dung kiểm tra và các văn bản, tài liệu, gửi đoàn kiểm tra.

(4)- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, xác minh (lập biên bản các buổi làm việc, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra).

Nếu thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành ỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác nhận có vi phạm và làm kiểm điểm tự nhận hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo tổ chức đảng ban hành kế hoạch kiểm tra xem xét, quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

(5)- Tổ chức Hội nghị thông qua kết quả kiểm tra, giám sát (thành phần gồm đoàn kiểm tra và đối tượng được kiểm tra, tổ chức đảng trực tiếp quản lý đối tượng kiểm tra).

(6)- Tổ chức Hội nghịđảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ để thông qua kết quả kiểm tra (tổ chức đảng ban hành kế hoạch thì tổ chức hội nghị của tổ chức đảng đó).

(7)- Thông báo kết quả kiểm tra cho đối tượng kiểm tra; giám sát việc chấp hành kết luận kiểm tra; lập và lưu hồ sơ kiểm tra.

**Câu hỏi 9: Quy trình thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo?**

**Trả lời:**

(1)- Tiếp nhận đơn tố cáo: tổ chức đảng khi nhận đơn tố cáo phải nghiên cứu và phân loại theo các tiêu chí sau:

- Loại đơn thư (đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ảnh).

- Nội dung đơn thư.

- Đối tượng bị khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ảnh.

- Thẩm quyền, thời hiệu giải quyết.

- Đơn thư gửi trùng lặp, gửi nhiều nơi hoặc đang được xem xét giải quyết; đã được xem xét giải quyết và trả lời theo quy định.

- Đơn thư có tên, do một hay nhiều người ký tên, photo chữ ký, giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ người gửi đơn, đơn thư có ký tên đóng dấu của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Đơn thư đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và đã có thông báo đếntổ chức đảng.

(2)- Điều 21, Quy định 22-QĐ/TW quy định nội dung tố cáo phải giải quyết:

- Đối với tổ chức đảng: Những nội dung liên quan đến việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; đoàn kết nội bộ.

- Đối với đảng viên: Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng; về nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Những nội dung tố cáo chưa đủ điều kiện xem xét thì kiến nghị, phối hợp hay yêu cầu tổ chức đảng ở cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết.

- Điểm 7, Điều 20, Quy định 22-QĐ/TW quy định đơn tố cáo không giải quyết: đơn tố cáo nặc danh, giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ, không rõ nội dung và đơn tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận hoặc đã có thông báo không xem xét, giải quyết; đơn tố cáo do người tố cáo đã tự nguyện rút đơn nay tiếp tục tố cáo lại nhưng không có thêm nội dung, tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất sự việc; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có tên nhưng trong nội dung của đơn không chứa đựng, phản ánh nội dung tố cáo đối với đảng viên, tổ chức đảng; đơn tố cáo không phải do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự.

Nếu đơn tố cáo giấu tên, mạo tên nhưng rõ địa chỉ, đối tượng và nội dung tố cáo thì tổ chức đảng có thẩm quyền nắm tình hình để làm cơ sở kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên bị tố cáo.

**Câu hỏi 10: Quy trình thực hiện giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết?**

**Trả lời:**

Căn cứ Quyết định số 354-QĐ/UBTTW ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; quy trình cơ bản thực hiện giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết gồm 6 bước sau:

(1)- Khảo sát nắm tình hình, thu thập tài liệu, gặp người tố cáo để xác minh nội dung tố cáo, xây dựng dự thảo kế hoạch giải quyết tố cáo.

(2)- Thông qua kế hoạch giải quyết tố cáo tại Hội nghị của tổ chức đảng ban hành kế hoạch (đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ).

(3)- Tổ chức Hội nghị để triển khai kế hoạch giải quyết tố cáo (thành phần gồm: đối tượng bị tố cáo, tổ chức đảng quản lý đối tượng bị tố cáo, đoàn giải quyết tố cáo); tổ chức, cá nhân được kiểm tra viết báo cáo giải trình.

(4)- Đoàn giải quyết tố cáo tiến hành thẩm tra, xác minh (lập biên bản các buổi làm việc, xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh). Tổ chức Hội nghị thông qua kết quả giải quyết tố cáo (thành phần gồm đoàn giải quyết tố cáo, tổ chức đảng quản lý đối tượng bị tố cáo và đối tượng bị tố cáo).

(5)- Tổ chức Hội nghị tổ chức đảng ban hành kế hoạch giải quyết tố cáo để thông qua kết quả giải quyết tố cáo.

(6)- Thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo bằng hình thức thích hợp; lập và lưu hồ sơ giải quyết tố cáo.

**Câu hỏi 11: Thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên ở cấp cơ sở?**

**Trả lời:**

(1)- Thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm:

Căn cứ Điểm 1.1, 1.3, 1.4Khoản 1, Điểm 2.1 Khoản 2Điều 11Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên ở cấp cơ sở như sau:

**-** Chi bộ quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ do cấp trên giao).

- Ban thường vụ đảng ủy cơ sở quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ (kể cả đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý nhưng không phải cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý).

- Đảng ủy cơ sở quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ, cách chức cấp ủy viên cấp dưới (kể cả bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên của chi bộ hoặc đảng ủy bộ phận trực thuộc nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý). Đối với cấp ủy viên cấp trên trực tiếp trở lên và cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý sinh hoạt tại đảng bộ, nếu vi phạm đến mức phải kỷ luật thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở quyết định hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ (kể cả cấp ủy viên chi bộ, cấp ủy viên đảng ủy bộ phận, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp).

(1)- Thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng vi phạm:

Căn cứ Khoản 1 Điều 12 Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên ở cấp cơ sở như sau:

Đảng ủy cơ sở, ban thường vụ đảng ủy từ cấp cơ sở có quyền kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo theo quy định.

**Câu hỏi 12: Quy trình xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên?**

**Trả lời:** Căn cứ Quyết định số 354-QĐ/UBTTW ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; quy trình cơ bản xem xét, thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên gồm 7 bước sau:

(1)- Căn cứ kết luận kiểm tra hoặc hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật và kết quả nắm tình hình, tổ chức đảng xây dựng dự thảo kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm.

(2)- Thông qua kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật tại Hội nghị của tổ chức đảng ban hành kế hoạch (ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ).

(3)- Tổ chức Hội nghị để triển khai kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật (thành phần gồm: đối tượng vi phạm, tổ chức đảng quản lý đối tượng vi phạm, đoàn xem xét, thi hành kỷ luật); tổ chức, cá nhân vi phạm tra chuẩn bị bản kiểm điểm, cung cấp tài liệu có liên quan gửi Đoàn.

(4)- Đoàn xem xét, thi hành kỷ luật tiến hành nghiên cứu tài liệu, làm việc với đối tượng vi phạm, xây dựng báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

(5)-Tổ chức Hội nghị thông qua báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật(thành phần gồm đoàn xem xét, thi hành kỷ luật, tổ chức đảng quản lý đối tượng vi phạm và đối tượng vi phạm).

(6)- Tổ chức Hội nghị của tổ chức đảng ban hành kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật để xem xét, thi hành kỷ luật. Tổ chức đảng (ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ) nghe Đoàn báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng vi phạm và tổ chức đảng có liên quan; kết luận, biểu quyết quyết định hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm.

(7)- Công bố quyết định kỷ luật đến đối tượng vi phạm và tổ chức đảng có liên quan; lập và lưu hồ sơ thi hành kỷ luật.

**Câu hỏi 13: Việc lập và lưu trữ các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề, giải quyết tố cáo, thi hành kỷ luật của tổ chức đảng thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:** Việc lập và lưu trữ các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề, giải quyết tố cáo, thi hành kỷ luật của tổ chức đảng được thực hiện theo Hướng dẫn số 17-HD/VPTW ngày 16/12/2016 của Văn phòng Trung ương Đảng *hướng dẫn lập hồ sơ và nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ Cơ quan*.

Lập hồ sơ gồm bìa hồ sơ, danh mục hồ sơ và chứng từ kết thúc:

|  |
| --- |
| ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAMPHÔNG LƯU TRỮ ĐẢNG ỦY CƠ SỞ (CHI BỘ) ....NHIỆM KỲ 2020-2025**HỒ SƠ**(Nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật, giải quyết tố cáo..)Phông số:Mục lục số:Hồ sơ (đvbq):Số tài liệu: Số trang: Bắt đầu: Kết thúc: Thời hạn bảo quản: Vĩnh viễn |

Tên tổ chức đảng

**MỤC LỤC VĂN BẢN, TÀI LIỆU**

------

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Số, ký hiệu | Ngày tháng  | Tên loại và trích yếu | Tác giả | Bản gốc /chính | Bản sao | Độ mật | Trang số | GGhi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**CHỨNG TỪ KẾT THÚC**

Trong hồ sơ này có ..... (Bằng chữ) trang tài liệu, được đánh số từ 1 đến ....

Các trang trùng số: 0

Các trang khuyết số: 0

Mục lục văn bản, tài liệu có ... (bằng chữ) trang.

Đặc điểm và tình trạng vật lý của tài liệu: Tài liệu đánh máy, chữ rõ, chất lượng giấy tốt.

*Tuyên Quang, ngày .. tháng .. năm ...*

NGƯỜI LẬP HỒ SƠ

(Ký, họ tên)